

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày 24-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị An

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Bà Nguyễn Thị Bích Hương

2 Bà Đàm Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lô Thị Lệ Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đình C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/11/1974; Nơi sinh: Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm TT, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Vũ Đình T, đã chết, con bà: Trương Thị B, sinh năm 1940; có vợ là Nguyễn Thanh A, sinh năm 1979, có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thanh E, sinh năm 1979 - có mặt.

Trú tại: Xóm TT, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Đại F, sinh năm 1981 – vắng mặt.

Trú tại: Xóm TT, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 08/5/2020, tổ công tác công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã HB làm nhiệm vụ tại địa bàn xóm TY, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy (sau xác định là Vũ Đình C, sinh năm: 1974, trú tại: Xóm TT, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Tổ công tác yêu cầu dừng xe và tiếp cận, C tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái mình đang mặc ra 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho Công an. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Đình C và thu giữ vật chứng là 01 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của C một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Jupiter, biển kiểm soát 20M5 -1485.

Hồi 14 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đình C, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của C là 0,153 gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định – ký hiệu A1. Tại Bản kết luận giám định số 656/KL- KTHS ngày 16/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng là: 0,153 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ ngày 08/5/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô của chị Nguyễn Thanh E, sinh năm 1979, chị E là vợ của bị cáo, đi từ nhà đến khu vực công làng giáp ranh giữa khu vực xóm TY, xã HB, huyện Đ với xã PĐ, huyện PL với mục đích tìm mua ma túy về để bản thân sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo gặp và mua 01 gói Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, bị cáo cất giấu vào túi áo ngực bên trái mình đang mặc rồi điều khiển xe quay về. Khi đi đến cầu treo thuộc xóm TY, xã HB, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Jupiter, màu sơn: Trắng – xanh; biển kiểm soát 20M5 - 1485; số máy: 5B96 – 038315; số khung: RLCJ5B960 - 8Y038315.

Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thanh E khai: Chị là vợ của bị cáo Vũ Đình C. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Jupiter, màu sơn: Trắng – xanh; biển kiểm soát 20M5 – 1485 là của chị. Chị mua chiếc xe này bằng nguồn tiền riêng, không liên quan đến bị cáo. Ngày 08/5/2020, bị cáo lấy xe của chị đi mua ma túy, chị không có mặt ở nhà nên không biết. Chị cũng không biết chồng mình bị nghiện ma túy. Nay, chị đề nghị được xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSĐH, ngày 20/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình C từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 và LK.

- + Trả cho chị Nguyễn Thanh E 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Jupiter, màu sơn: Trắng – xanh; biển kiểm soát 20M5 - 1485; số máy: 5B96 – 038315; số khung: RLCJ5B960 - 8Y038315.

- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 08/5/2020, tại khu vực xóm TY, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã bắt quả tang Vũ Đình C đang có hành vi tàng trữ 0,153 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung..

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1 và LK (bên trong có chứa vỏ bì và số Heroine còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Jupiter, màu sơn: trắng – xanh; biển kiểm soát 20M5 - 1485; số máy: 5B96 – 038315; số khung: RLCJ5B960 - 8Y038315, ngày 08/5/2020, bị cáo dùng chiếc xe này để đi mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai là xe của

vợ bị cáo, việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy vợ bị cáo không biết. Chị Nguyễn Thanh E (là vợ bị cáo) khai, chiếc xe trên là của chị, chị mua bằng tiền riêng, đăng ký xe mang tên chị, ngày 08/5/2020 chồng chị lấy xe đi mua ma túy, chị không biết và không có liên quan gì, chị đề nghị được xin lại chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Xét đề nghị của chị E là có căn cứ nên trả cho chị Nguyễn Thanh E chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 20M5 – 1485 để sử dụng.

[4] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo khai đã mua heroine của một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực giáp ranh giữa khu vực xóm TY, xã HB, huyện Đ với xã PĐ, huyện PL, do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đình C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 và LK.

+ Trả cho chị Nguyễn Thanh E 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha - Jupiter, màu sơn: trắng – xanh; biển kiểm soát 20M5 - 1485; số máy: 5B96 – 038315; số khung: RLCJ5B960 - 8Y038315.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Đình C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã HB, huyện Đ;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Vũ Thị An

